TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ❋❋❋ Số: 101 /2019/QĐST- HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ——————————— *Hà Đông, ngày 30 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 317/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị M, sinh ngày 5/3/1972.

Bị đơn: Anh Nguyễn Bá T, sinh ngày 11/01/1969.

Đều trú tại: Tổ dân phố T, phường D, quận Hà Đông, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 58; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2019 về việc các đ- ơng sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Trịnh Thị M và anh Nguyễn Bá T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trịnh Thị M và anh Nguyễn Bá T đều đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng Chị Trịnh Thị M và anh Nguyễn Bá T có ba con chung là Nguyễn Anh T1, sinh ngày 31/8/1992, Nguyễn Duy B, sinh ngày 24/8/1998 và Nguyễn Thảo M1, sinh ngày 27/10/2010.

Do các con chung là Nguyễn Anh T1, sinh ngày 31/8/1992, Nguyễn Duy B, sinh ngày 24/8/1998 đều đã đủ 18 tuổi nên Tòa án không đề cập, giải quyết.

Anh Nguyễn Bá T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Nguyễn Thảo M1, sinh ngày 27/10/2010.

Ghi nhận sự tự nguyện của anh T chưa yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con hàng tháng cho đến khi các bên có sự thỏa thuận, thay đổi khác.

Chị M có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về công nợ chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí: Chị M tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí sung quỹ nhà nước (đối trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số 0007691 ngày 17/5/2019 tại Thi hành án dân sự Hà Đông, Hà Nội)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Hà Đông;
- THA DS quận Hà Đông;
- Các đ- ơng sự
- L- u hồ sơ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG
Thẩm phán

Trần Đình Văn